

Số: 102/2024/QĐST-HNGĐ

MCB, ngày 21 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 269/2024/TLST – HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn*: Ông Nguyễn Văn Ba T, sinh năm 1965;

Địa chỉ: ấp TĐ, xã HKTA, huyện MCB, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1968;

Địa chỉ: ấp TĐ, xã HKTA, huyện MCB, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2024,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn (07) bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị M với ông Nguyễn Văn Ba T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ông Nguyễn Văn Ba T và bà Nguyễn Thị M có 02 con chung là Nguyễn Thành L, sinh ngày 01/01/1986 và Nguyễn Bửu L, sinh ngày 22/02/1988. Các con đã trưởng thành nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung: Ông Nguyễn Văn Ba T và bà Nguyễn Thị M tự thỏa thuận nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Nguyễn Văn Ba T và bà Nguyễn Thị M khai không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được giảm 50% là 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn đồng) do ông Nguyễn Văn Ba T tự nguyện nộp nhưng được khấu trừ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004436 ngày 30/9/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện MCB, tỉnh Bến Tre. Chi cục thi hành án dân sự huyện MCB hoàn lại cho ông Nguyễn Văn Ba T 150.000 (Một trăm năm mươi

ngàn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện MCB;
- Chi cục THADS huyện MCB;
- UBND xã HKTA;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Đoan Trang